

Nguyễn Thị Mỹ Linh

CẦU NGUYỆN, ĐỀ TÀI CỔ XƯA NHƯNG LUÔN MỚI

Phần 1

1. Khủng hoảng của những gì thuộc về tôn giáo và các Ki-tô hữu bị chất vấn

A. Theo như bài viết, xin mô tả lại những nét chính yếu của việc khủng hoảng tôn giáo!

Các nhà phân tích, các nhà xã hội học tố cáo tôn giáo là lỗi thời, bất lực, phi lý, là mê tín dị đoan. Điều này tạo nên sự hoài nghi về tôn giáo trong lòng các Ki-tô hữu.

Con số người theo đạo công giáo ít đi do sự tự do lựa chọn chứ không phải ‘cha truyền con nối’.

Chủ nghĩa duy vật lôi cuốn con người và con người không có thì giờ dành cho đời sống tâm linh, và cũng không cảm thấy tôn giáo là cần thiết.

Người vô thần phủ nhận sự hiện hữu cũng như tình yêu của Thiên Chúa dành cho con người.

B. “Lẽ ra họ (các Kitô hữu) phải hát những bài hay hơn để tôi tập tin vào Đấng Cứu thế của họ! Lẽ ra các môn đệ của họ phải có vẻ là những người đã được cứu độ nhiều hơn nữa!”. Ai đã nói lời này? Là Ki-tô hữu đọc lời này, chúng ta thấy cuộc sống Đức Tin của mình như thế nào?

Nietsche đã viết những lời như vậy.

‘Phải hát những bài hay hơn’: Phải chăng vì người Ki-tô giáo đã không chứng minh nổi sự trưởng thành trong đức tin của mình, sự hành đạo đứng đắn, sự đoàn kết trong cộng đoàn, giáo hội, và sau cùng là những tấm gương sáng cho những người khác đạo nhìn vào; và Giáo Hội địa phương cũng không đủ lớn mạnh để củng cố hoặc truyền bá đức tin?

C. Emmanuel Mounier, một triết gia người Pháp, viết: ‘Nếu muốn trung thành với bốn phận nhập thể, ta phải luôn luôn liên kết với các lập trường hết sức mâu thuẫn với nhau cho hợp tình hợp lý, phải chết đối với thế giới nhưng đồng thời phải dấn thân vào đó, vừa chối bỏ những thực tại thường nhật vừa cứu độ chúng, vừa đau buồn trong tội lỗi vừa mừng vui trong con người mới, chỉ quý trọng những gì là nội

tâm đồng thời cũng phơi bày mình ra trong thiên nhiên để đem sức sống vũ hoàn ấy về với nội tâm, vừa biết mình phải lệ thuộc như kẻ hư không vừa ý thức mình tự do như một quân vương' ('L'affrontement chrétien').

Đọc những lời trên, anh chị em rút ra được sứ điệp gì cho đời sống Đức Tin của bản thân, của tập thể là gia đình, là Cộng Đoàn và là Giáo Hội?

Trong đời sống hiện tại với những chủ nghĩa và trào lưu chống lại tôn giáo, chúng ta phải sáng suốt và can đảm 'lội ngược dòng'. Đức tin là món quà của Thiên Chúa, chúng ta phải cẩn trọng món quà đó, và trong những khi xao xuyến thì tìm gặp, hội ý hoặc học hỏi nơi những người có kiến thức và chức phận trong Giáo hội.

Sự gần gũi với cộng đoàn và Giáo Hội cũng là một giúp đỡ, hỗ tương cần thiết trong giao tiếp xã hội cũng như phát triển và củng cố đức tin.

2. Những khó khăn khi cầu nguyện

A. Theo như bài viết, xin mô tả một số nét khó khăn của việc cầu nguyện!

Công việc làm để môi sinh với đòi hỏi càng ngày càng cao do sự cạnh tranh ngoài xã hội đã chiếm hết tinh thần và sự tập trung của chúng ta.

Khi có được chút ít thì giờ rảnh, chúng ta chỉ muốn nghỉ ngơi.

Và trong giờ nghỉ ngơi thì truyền hình và internet chiếm hết thời giờ của chúng ta. Thêm nữa xã hội cũng cung ứng cho con người quá nhiều thú tiêu khiển để dùng thời gian vào những thú đó.

Nhiều người trẻ không quen việc suy niệm và chỉ hành động theo bản năng.

Nhu cầu tâm linh dường như không cần thiết do sự hoài nghi về sự hiện hữu của Thiên Chúa.

B. Triết gia Trung Hoa Tang---Chung---Y đã viết: 'Có thể nói văn minh Tây phương tiến theo một đường thẳng duy nhất: từ Thiên Chúa (thần học) rơi xuống chỗ con người (chủ nghĩa nhân bản); từ một con người đầy đủ đi xuống lý trí (chủ nghĩa duy lý); từ lý trí đi xuống tình cảm, kinh nghiệm (chủ nghĩa thực dụng). Và từ đó tụt xuống bản năng của thế giới sự vật: chủ nghĩa duy vật. Việc đề cao vật chất là dấu chứng tỏ tư duy sắp tiến tới ngày tận số của nó, nghĩa là tư duy trở thành một cái gì thuần túy bên ngoài và từ đó sa sút tới cùng cực của nó, tụt xuống thấp hơn vật chất nữa, nghĩa là trở thành hư vô'.

André Malraux, một văn hào người Pháp, đã quả quyết một cách rất chính đáng: 'Thế kỷ tương lai hoặc là thế kỷ của tôn giáo hoặc sẽ không'.

Đọc suy tư của Triết gia Trung Hoa Tang---Chung---Y và của André Malraux, một văn hào người Pháp, anh chị em rút ra sứ điệp gì cho đời sống Đức Tin của bản thân?

Với sự tầm thường và yếu đuối của con người, chúng ta thường có khuynh hướng chọn điều gì dễ làm.

Nhiều người chạy theo chủ nghĩa duy vật, bởi cho đó là hạnh phúc. Nhưng trong cuộc

sống chúng ta, kinh nghiệm nhiều lần đã chứng minh, vật chất có được chỉ là nhất thời. Ta chỉ có được hạnh phúc đích thực khi tâm hồn an vui và bình an.

Qua sự cầu nguyện với Thiên Chúa, chúng ta tìm được sự bình an đó, do lòng tin tưởng, phó thác, cậy trông vào sự quan phòng và tình thương yêu của Thiên Chúa để vượt thắng những khó khăn, đau khổ của cuộc đời.

3. Cầu nguyện trong lịch sử, trong thế giới cổ đại và trong mọi tôn giáo

A. ‘Cầu nguyện là trọng tâm, là linh hồn của mọi tôn giáo, cầu nguyện là trung tâm của lòng đạo’. Thi hào Novalis nói: “Vai trò của cầu nguyện trong tôn giáo cũng như vai trò của suy tư trong triết học vậy”. Còn Auguste Sabatier nói: không có cầu nguyện trong lòng thì không phải là tôn giáo.

Đọc những tư tưởng trên, anh chị em thấy cầu nguyện đóng vai trò nào trong Tôn Giáo? Anh chị em có trải nghiệm gì về cầu nguyện trong đời sống tôn giáo của bản thân? Qua quan sát, anh chị em thấy trong các tôn giáo khác, cầu nguyện đóng vai trò như thế nào?

Không có đạo nào mà không có cầu nguyện. Cầu nguyện là trọng tâm, là linh hồn của mọi tôn giáo.

Dù cách thức cầu nguyện khác nhau, nói chung cầu nguyện là sự giao tiếp với Đấng mình tin cậy và là hành động biểu lộ niềm tin.

Qua việc cầu nguyện chúng ta ngợi khen, cảm ơn, tâm sự và xin ơn soi sáng cũng như sự khôn ngoan và sức mạnh.

Qua việc cầu nguyện con cảm thấy tâm hồn được bình an. Trong đời sống thường nhật dành thời gian để cầu nguyện sao thấy thật khó khăn vì không tập trung tinh thần được. Nhưng con cố gắng dành một ít phút mỗi ngày để cầu nguyện khi thức dậy và trước khi đi ngủ, cho dù đôi khi vì mệt mỏi bị chia trí, thì ít ra những phút đó lòng con cũng hướng về, hay là muốn hướng về Thiên Chúa.

Ngoài ra, thánh lễ ngày Chủ nhật cũng là lúc mọi người Ki tô giáo có dịp hướng lòng về Chúa, cũng như sinh hoạt chung với người đồng đạo.

B. Một người mù trong thế giới Ai---cập cổ đại cầu nguyện: “Tâm hồn con mong ước được thấy Ngài ... Ngài là Đấng đã làm cho con thấy bóng tối, xin hãy tạo ra ánh sáng cho con. Xin làm cho con được thấy Ngài! Xin hãy ghé dung nhan đáng mến của Ngài trên con”.

Trọng tâm của lời cầu nguyện trên là gì?

Trọng tâm của lời cầu nguyện trên là sự ao ước được nhìn thấy Thiên Chúa. Người mù đau khổ trong sự tăm tối của mình, nhưng tỏ lòng vâng phục và van xin được ban ánh sáng, ánh sáng trần gian cũng như ánh sáng của dung nhan Thiên Chúa.

C. Trong bài viết, Đức Benedicto có một suy từ là: “Qua những ví dụ về cầu nguyện trong lịch sử cổ đại (Ai---cập, Hy---lạp, La---mã...) chứng minh rằng cuộc sống con người trở nên mất ý nghĩa và định hướng nếu không có cầu nguyện, là điều mở cuộc sống của chúng ta ra với màu nhiệm của Thiên Chúa. Thật vậy, trong mỗi lời cầu nguyện, người ta luôn nói lên sự thật về con người như loài thụ tạo, là loài một mặt cảm nghiệm được sự yếu đuối và khốn cùng của mình, do đó xin Trời phù giúp, mặt khác được Trời ban cho một phẩm giá đặc biệt, cho nên trong khi chuẩn bị đón nhận Mạc Khải của Thiên Chúa, đã khám phá ra rằng mình có thể bước vào sự hiệp thông với Ngài”.

Anh chị em có đồng ý với suy tư của Đức Benedicto XVI không? Và anh chị em khám phá được điều gì hay cho bản thân qua suy tư này?

Quả đúng rằng cuộc sống con người trở nên mất ý nghĩa và định hướng nếu không có cầu nguyện, và qua việc cầu nguyện con người chứng nhận sự yếu đuối của mình cả bề thân xác lẫn tâm hồn, và chấp nhận quyền năng và tình yêu thương của Thiên Chúa.

D. Sách Giáo Lý của Hội thánh Công Giáo khẳng định rằng: ‘Qua việc tạo dựng, Thiên Chúa kêu gọi vạn vật từ hư vô bước vào hiện hữu.... Ngay cả khi đã đánh mất nét giống Thiên Chúa vì phạm tội, con người vẫn còn mang hình ảnh của Đấng Tạo Hóa, vẫn còn khao khát Đấng dựng nên mình. Mọi tôn giáo đều nói lên ước vọng tìm kiếm cơ bản này của con người’ (số 2566).

Anh chị em có trải nghiệm gì với việc “khao khát Đấng dựng nên mình – khao khát Thiên Chúa là nguồn gốc và là cùng đích của cuộc sống? Hãy chia sẻ một trải nghiệm của anh chị em!

Đời người có mục đích và ý nghĩa gì? Chúng ta từ đâu tới và chúng ta đi về đâu? Có chắc chắn là có sự sống đời sau không?

Con người nào cũng mang trong mình câu hỏi lớn đó, và có nhiều người không theo đạo Ki tô, vẫn mang trong lòng niềm hy vọng rằng chết không phải là hết.

Niềm hy vọng lớn nhất của loài người là sau khi chết thì được hội ngộ Thiên Chúa, đấng đã tạo dựng loài người theo hình ảnh của Ngài, cũng như đã tạo dựng nên vũ trụ và muôn loài để con người hưởng thụ. Do niềm tin tưởng này, chúng ta cũng đã luôn cầu nguyện cho thân nhân đã quá cố, mong sao họ được hưởng hạnh phúc thiên đàng và nhìn thấy Thiên Chúa.

E. Đức Benedicto XVI chia sẻ: “Con người ‘số học – digital’, giống như con người ăn lông ở lỗ, tìm trong kinh nghiệm tôn giáo những phương cách để vượt qua tình trạng hữu hạn của mình và đảm bảo an toàn cho cuộc phiêu lưu bất bênh của mình trên trần thế. Hơn nữa, nếu không có một chân trời siêu việt, cuộc đời sẽ mất ý nghĩa

trọn vẹn của nó và mất hạnh phúc, là điều mà tất cả chúng ta đều tìm kiếm, điều nhắm thẳng cách tự nhiên về phía một ngày mai chưa đến”.

Anh chị em có đồng ý với suy nghĩ trên không?

Với anh chị em, niềm tin vào Thiên Chúa có đưa lại ý nghĩa cho cuộc sống không? Nếu có, thì cụ thể như thế nào? Và nếu không, thì tại sao?

Nếu chúng ta biết rằng không có đời sau, liệu cách sống của chúng ta có thay đổi không? Ngược lại, nếu chúng ta biết chắc rằng sẽ có đời sau và thiên đàng, cách sống của chúng ta có khác bây giờ không?

Niềm tin Ki-tô giáo là ánh sáng rọi đường chúng ta đi trên đời. Điều răn trọng đại của đạo Ki-tô giáo là tình yêu thương. Khi chúng ta sống với tình yêu thương cho mọi người, tâm hồn chúng ta sẽ luôn bình an và vui vẻ. Nhưng với thân xác yếu đuối và với những thăng trầm của đời sống, ta luôn cần sự giúp đỡ và soi sáng của Thiên Chúa. Trong việc cầu nguyện, tâm hồn ta tìm được thăng bằng và bình an, và ta cảm thấy cuộc đời có ý nghĩa.

F. Công đồng Vaticanô II, trong Tuyên Ngôn *Nostra Aetate* – tuyên ngôn về liên lạc của Giáo Hội với các Tôn Giáo ngoài Ki-tô giáo, đã nhấn mạnh dưới hình thức tóm lược rằng: ‘Con người mong đợi ở các tôn giáo khác nhau câu trả lời về những bí nhiệm tiềm ẩn trong thân phận con người, là những điều xưa nay vẫn làm tâm hồn họ phải xao xuyến sâu xa: con người là ai? Đời người có mục đích và ý nghĩa gì? Sự thiện và tội ác là chi? Đâu là nguyên nhân và mục đích của đau khổ? Đâu là con đường dẫn tới hạnh phúc thật? Cái chết, sự phán xét, và thưởng phạt sau khi chết là gì? Sau cùng, sự huyền nhiệm tối hậu khôn tả vẫn bao trùm cuộc sống chúng ta là chi, chúng ta phát xuất từ đâu và chúng ta hướng về đâu?’ (số 1).

Trong những câu hỏi trên, có câu hỏi nào anh chị em đã “đụng” tới? Tại sao anh chị em lại “đụng tới câu hỏi đó”, và anh chị em đã tìm được câu trả lời chưa?

Những câu hỏi có tính cách huyền nhiệm về đời trước và đời sau không con người nào có thể trả lời quả quyết được. Chỉ có Thiên Chúa mới có câu trả lời đúng nhất. Còn con người chỉ được dạy là phải tin như thế mà thôi.

Qua sự hiểu biết hạn hẹp này chúng ta có thể tìm về Thiên Chúa và tâm tình với Ngài qua những lời cầu nguyện. Dù không thể cắt nghĩa mọi sự cho chúng ta, Thiên Chúa cũng có cách giải quyết sự bối rối, xao xuyến của chúng ta; và cũng có thể đôi khi Ngài tỏ lộ cho chúng ta hiểu biết phần nào sự việc bằng cách riêng của Ngài.

G. Có một vị thánh là thần học gia nổi danh của Giáo Hội đã định nghĩa cầu nguyện như một ‘cách diễn tả lòng khao khát Thiên Chúa của con người’. Vị thánh là thần học gia này tên gì? Bạn hiểu câu định nghĩa về cầu nguyện trên như thế nào?

Thánh Tôma Aquinô đã định nghĩa như thế.

Con người khao khát Thiên Chúa vì khao khát tình thương, ủi an, ánh sáng nhất là trong

những khó khăn của cuộc đời. Sức hấp dẫn của Thiên Chúa có thể coi như một mời gọi của Ngài, và sự mong muốn đàn con hãy mở lòng để đón nhận tình yêu và tiếng nói của Ngài qua việc cầu nguyện. Cầu nguyện là một thái độ nội tâm, một cách sống với sự hiện diện của Thiên Chúa, trước khi thực hiện những việc thờ phượng bên ngoài.

H. Peter Wust, một triết gia Đức rất có ảnh hưởng trong khoảng giữa hai thế chiến đã chia sẻ như sau:

‘Nếu vào lúc tôi sắp sửa chia tay với các bạn, nếu vào lúc sắp chia tay vĩnh viễn này, có bạn nào hỏi tôi có chìa khoá thần nào giúp ta mở được cánh cửa cuối cùng dẫn vào sự minh triết của sự sống, thì tôi xin trả lời rằng có.

Chìa khoá thần ấy không phải là suy tư, như có lẽ các bạn đang chờ một triết gia như tôi trả lời, mà là cầu nguyện. Cầu nguyện là bước cuối cùng đem lại yên tĩnh cho ta, cho ta có một tâm hồn trẻ thơ, làm ta trở thành khách quan.

Một người càng có khả năng cầu nguyện càng trở thành người hơn (trở thành người hơn, chứ không phải thuần túy nhân loại hơn). Cầu nguyện là đặc điểm của người khiêm tốn về tinh thần. Chỉ những ai cầu nguyện mới được ban cho những điều cao cả của cuộc sống. Đặc biệt, đau khổ sẽ dạy ta biết cầu nguyện’.

Anh chị em rút ra điều gì hay qua chia sẻ trên?

Anh chị em có những kinh nghiệm gì tương hợp với câu cuối cùng của phần chia sẻ: *“Cầu nguyện là đặc điểm của người khiêm tốn về tinh thần. Chỉ những ai cầu nguyện mới được ban cho những điều cao cả của cuộc sống. Đặc biệt, đau khổ sẽ dạy ta biết cầu nguyện”*?

Cầu nguyện là mở lòng ra cho Thiên Chúa, là lúc gặp gỡ Ngài trong tương quan gần gũi, như Cha với con.

Người chịu cầu nguyện là người khiêm tốn, công nhận sự yếu đuối của con người và tìm nơi nương tựa, ủi an, giúp đỡ nơi Thiên Chúa.

Cầu nguyện cũng là sự công nhận mầu nhiệm Thiên Chúa đã tạo dựng con người và vũ trụ.

Trong những khi đau khổ, tuyệt vọng người ta dễ tập trung hướng về Thiên Chúa nhiều hơn bình thường; với hy vọng sẽ tìm được cách giải quyết khó khăn, hoặc phương thức quên đi buồn đau.

Cầu nguyện một cách đơn giản là hướng lòng về Thiên Chúa. Cách thức cầu nguyện đòi hỏi được hướng dẫn để có kết quả hơn.

I. *“Thiên Chúa gần gũi tôi hơn cả tôi gần gũi tôi”*. Một vị Thánh cũng là thần học gia lỗi lạc của Giáo Hội đã nói như vậy. Xin cho biết tên của vị Thánh đó! Ngoài ra, câu nói đó có ý nghĩa gì?

Thánh Augusti nô đã nói như vậy.

Thiên Chúa thông biết mọi sự trong ngoài của loài người. Ngài hiểu chúng ta còn hơn ta hiểu mình. Ngài là người tặng ban, và cũng chính là quà tặng. Qua máu nhiệm thánh thể Ngài ngự vào lòng chúng ta thường xuyên.

Cầu nguyện cũng là sự công nhận và sống với máu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi.

K. “Thiên Chúa ôm ấp ta, gần hơn cả không khí ta thở. Và ta thường chẳng ý thức gì về sự hiện diện đỡ nâng của Thiên Chúa hết như cá mấy khi ý thức về nước, trong đó nó đang bơi lội. Việc cầu nguyện nuôi dưỡng sự sống ta trong Thiên Chúa hết như mưa rơi trên đất làm đất mềm ra và màu mỡ”.

Anh chị em có đồng ý với suy tư trên không? Anh chị em có trải nghiệm gì về sự gần gũi của Thiên Chúa trong cuộc đời của anh chị em?

Trong đức tin yếu kém, và trong những ồn ào của đời sống, con không cảm được nhiều sự hiện hữu và tình yêu thương của Thiên Chúa dành cho con.

Nhưng trong đau khổ và tuyệt vọng, con tha thiết tìm tới Chúa, và cũng cảm nhận được tình yêu và sự an ủi của Chúa và Đức Mẹ nhiều hơn khi con đau khổ.

Phúc thay cho con, đã được Cha ban tặng món quà quý giá là đức tin, và dạy con hướng lòng về Cha thường xuyên qua việc cầu nguyện. Việc cầu nguyện nối kết con với Thiên Chúa, như bàn tay Ngài nắm lấy tay con dẫn con vững bước trên đường đời.